



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

VŨ TÚ NAM

Mùa xuân tiếng chim

TẬP TRUYỆN NGẮN

Sống với thời gian hai chiều

TRUYỆN VÀ KÝ



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

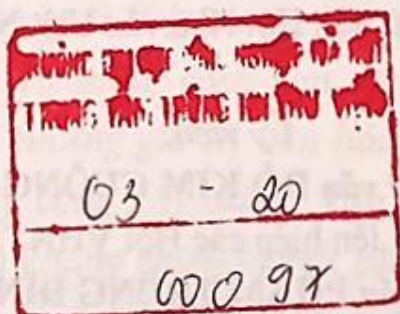
VŨ TÚ NAM

Mùa xuân tiếng chim

TẬP TRUYỆN NGẮN

Sống với thời gian hai chiều

TRUYỆN VÀ KÝ



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền văn học cách mạng Việt Nam được Bác Hồ đặt nền móng từ những năm đầu thế kỷ 20 và có bước phát triển rực rỡ từ sau Cách mạng tháng 8/1945, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Đó là thành tựu to lớn và phong phú cả về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật và đội ngũ sáng tác. Những tác phẩm văn học kết tinh tài năng, tâm huyết của nhiều thế hệ nhà văn đã đi vào ký ức hàng triệu người Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách con người Việt Nam, làm giàu có thêm những giá trị văn hóa Việt Nam mà ông cha ta đã dày công xây dựng. Tập đại thành văn học cách mạng và kháng chiến là bức tượng đài kỳ vĩ ghi lại diện mạo đất nước và con người Việt Nam về một thời kỳ vĩ đại của dân tộc, đưa tiến trình hiện đại hóa văn học lên một tầm cao mới.

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn vào nền văn học cách mạng, Đảng và Nhà nước quyết định trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước cho các tác phẩm văn học xuất sắc. Tiếp theo bộ sách văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh do Nhà

xuất bản Văn Học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà văn Việt Nam và Nhà xuất bản Hội Nhà Văn thực hiện dự án “Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước” (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: “Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước”. Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng in riêng; tôn trọng tính lịch sử, tính nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà Văn Việt Nam giúp đỡ chúng tôi thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Nhà văn
VŨ TÚ NAM

TIỂU SỬ

Nhà Văn Vũ Tú Nam tên thật là Vũ Tiến Nam, bút danh Vũ Tú Nam. Sinh năm 1929, tại Thái Bình, nguyên quán xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

QUÁ TRÌNH SÁNG TÁC: Ông tham gia quân đội từ 10-1947, công tác ở nhiều cơ quan văn hóa văn nghệ trong quân đội. Đại biểu Quốc hội khóa IX. Ủy viên Ban chấp hành Hội nhà văn Việt Nam từ khóa I đến khóa IV. Bí thư Đảng đoàn Hội Nhà văn từ 5-1993 đến 4-1995. Tổng thư ký Hội Nhà văn Việt Nam khóa IV (1989-1995). Giám đốc NXB Tác phẩm mới (1976-1989) nay là Nhà xuất bản Hội nhà văn. Ông còn là ủy viên BCH Hội Hữu nghị Việt Nam - Thụy Điển.

TÁC PHẨM ĐÃ XUẤT BẢN: Sáng tác: Bên đường 12 (truyện, NXB Thép mới, 1950); Sau trận núi Đanh (truyện, NXBQĐND, 1951); Nhân dân tiến lên (truyện, NXBQĐND, 1951); Giành lấy tương lai (truyện, NXBQĐND, 1954); Mất con mất cháu (truyện, NXBQĐND, 1955); Mùa đông (truyện, NXBQĐND, 1958); Nhật ký của đời sống (truyện, NXB Hội Nhà văn, 1958); Quê hương (truyện, NXB Văn học, 1960); Đọc một số truyện gần đây (phê bình, NXB Văn học, 1962); Ngày xuân (truyện, NXB Văn học, 1963); Kể chuyện quê nhà (truyện, NXB Văn học, 1964); Thử thách thâm lặng (truyện, NXB Văn học, 1972); Sống với thời gian hai chiều (truyện, NXB Tác phẩm mới, 1983); Mùa xuân - tiếng chim (truyện, NXB Văn học, 1985); Những năm tháng ấy (nhật ký kháng chiến, NXB

Tác phẩm mới, 1987); Đêm khó ngủ (truyện ngắn, NXB Tác phẩm mới, 1989); Gửi em (thơ, NXB Văn học, 1991); Người và gió (thơ, NXB Hội nhà văn, 1996); Người đàn bà kỳ dị (truyện, NXB Hội nhà văn, 1996); Cuộc phiêu lưu của Văn ngạn tương công (NXB Kim Đồng, 1963); Cây gạo (NXB Kim Đồng, 1972); Trận đấu (NXB Kim Đồng, 1974); Tiếng ve ran (NXB Kim Đồng, 1979); Nam Á đánh lại trời (truyện dân gian VN, NXB Kim Đồng, 1979); Chim én (NXB Măng non, 1981); Từ dòng sông ấy (NXB Kim Đồng, 1980); Công chúa ốc sên (NXB Kim Đồng, 1985); Mẹ vẫn chờ che (truyện dân gian Campuchia, NXB Măng non, 1985); Trái tim lửa (NXB Đà Nẵng, 1985); Con chó mố côi (NXB Hà Nội, 1986); Hoa nắng (NXB Kim Đồng, 1987); Chú chuột lấu (NXB Giáo dục, 1988); Tiếng ve ran (tuyển truyện, NXB Phụ nữ, 1994); Đảo quý (truyện dân gian Nhật, NXB Tác phẩm mới, 1987); Người lấy hạc (truyện dân gian Nhật, NXB Tác phẩm mới, 1987); Chuyện rùa vàng (tranh truyện, NXB Kim Đồng, 1993); Con rắn hiền (truyện, NXB Kim Đồng, 1992); Trăng trên lá (NXB Kim Đồng, 1996)

Dịch: Thơ Cristô Bôtép (NXB Văn hóa, 1962); Chú lính chì dũng cảm (truyện Andersen, NXB Kim Đồng, 1968); Đám mây nhỏ tốt bụng (tập truyện Pháp, NXB Kim Đồng, 1983); Rút xan-ca (kịch ngắn của Puskin, NXB Kim Đồng, 1986); Những nhà thơ Bungari (dịch chung, NXB Tác phẩm mới, 1978); Thơ Bagriana (dịch chung, NXB Văn học, 1994); Thơ Ixraen (dịch chung, NXB Văn học, 1996).

GIẢI THƯỜNG VĂN HỌC: Vũ Tú Nam đã công bố sáng tác từ 1948. Ông đã được tặng giải nhất văn xuôi Trại Văn nghệ Lam Sơn, Hội Văn nghệ Liên khu 4 (1950) với truyện vừa "Bên đường 12". Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật năm 2001.

QUÊ HUỐNG

MÙA XUÂN - TIẾNG CHIM

Tập truyện ngắn

QUÊ HƯƠNG

*Còn gì sung sướng bằng được mãi mãi làm một
đứa con xứng đáng với Mẹ, với quê hương!*

I

Cuống cúi xuống ôm một ôm cỏ mới cắt ném lên lề đường rồi cầm cuốc cuốc tiếp. Đất ruộng lồi lõm đẩy những lổt xe cơ giới của giặc, rần đánh lại, cứ càng càng hất ngược lưỡi cuốc của Cuống lên. Cuống bỗng thấy chồn hai cánh tay, khát nước đắng cả miệng. Chị ngược nhìn trời bảo bạn:

- Phượng này, trăng đã cao lắm, dễ chín mười giờ rồi chứ không ít đâu. Ta nghỉ tay thôi. Cánh làng Ba họ đã về kia kìa, họ đi lố nhố ngoài nội đấy!

Phượng đang lúi húi cắt cỏ, dừng lại, cầm liềm chậm chạp bước lên đường. Hai người bạn gái rủ nhau đến giếng chùa Thông - người ta quen gọi thế chứ chùa Thông xe húc của giặc đã phá bằng từ dạo Tết rồi - họ vục tay múc nước uống, cái thứ nước giếng cạn hơn nhớt tanh nồng mùi bùn, lại nóng ấm vì suốt ngày đã bị mặt trời tháng sáu hâm đốt. Cuống uống một hơi năm sáu vốc tay nước, kéo vạt áo lau miệng nói:

- Thật là sướng, mấy hôm nay bà con mình muốn làm đến bao giờ thì làm, chẳng sợ lính bắt gì nữa nhé.

Phượng hỏi:

- Nó rút tất cả mấy tỉnh nhỉ?

- Tỉnh ta. Ninh Bình, Hà Nam, Thái Bình...

- Ta đánh có một trận Điện Biên mà nó sợ thế nhỉ!

Cuống bỗng sực nhớ ra điều gì. Thế là quê ta giải phóng thực rồi, không còn bóng thằng giặc nào nữa rồi! Anh ấy ở đâu? Sao lâu nay không có thư về? Cuối tháng hai năm 1954, Cuống có nhận được thư anh ấy gửi từ Việt Bắc, anh ấy nói đọc báo biết tin xã mình bị giặc đưa xe húc về san phẳng, anh ấy cảm lắm, anh ấy nóng ruột muốn được tin về Cuống, mẹ và cái Bông. Ngay dạo đó, Cuống đã viết thư trả lời: Xã bị san phẳng nhưng dân vẫn vững, bà và con bình yên, Cuống vẫn hoạt động du kích. Đến nay là giữa tháng 7-1954 rồi, tuyệt nhiên Cuống không được tin gì thêm về chồng. Tuần trước, Cuống lại theo địa chỉ cũ gửi cho anh ấy một thư nữa kể chuyện quê nhà giải phóng, Cuống vẫn tự an ủi anh ấy ở Việt Bắc, chắc đánh Điện Biên anh ấy bận không viết cho Cuống được. Vậy mà Cuống cứ lo lo...

Cuống ngồi ngẩn ra, Phượng vuốt vuốt mớ tóc mai dăm mồ hôi của bạn:

- Đi tắm đi Cuống đi.

Hai người rẽ cây hoang tìm cái ao nhà ông Hoàn, vì ao ấy nhiều nước và trong hơn cả. Họ lạc lối luẩn quẩn mãi.

Không có cái nhà nào, không còn gốc cây nào làm mốc để định phương hướng. Đường gạch dưới chân cũng bị xe giặc cày nát, mấp mô, cỏ mọc um tùm. Không thể phân biệt được đâu là vườn, đâu là sân, đâu là lối đi. Cỏ chón cửa chân, ngọn mầm xồi núa áo, lá cây cứt lợn hôi xì. Phượng chốc chốc lại giật mình vút cuốc ôm chầm lấy Cuống. Phượng sợ rần và chuột lăm. Mà hai giống ấy thì ở đây không thiếu.

Tối được bờ ao, Phượng và Cuống cởi áo yếm để trên bụi dứa dại. Họ lội ra góc ao, trèo lên cái bể nước nhà ông Hoàn, xe giặc đã dũi lặn xuống đấy. Da thịt họ lấp lánh mồ hôi. Trăng sáng, trời trong, mà oi nồng ngọt ngạt, không có qua một phẩy gió. Cuống cúi xuống, cầm cái ống bơ vỏ đồ hộp chùi cát ở đáy từ đêm qua, múc nước ao dội cho bạn. Nước nóng và tanh, thỉnh thoảng lại lẫn vài con đĩa. Rồi Cuống lội ùm ùm ra giữa ao, đập tay, đập chân bơi bùng bùng, dứt con đĩa ở lưng ném lên phía Phượng, ngửa cổ cười giòn giã. Phượng vui lây cái vui của Cuống: con bé ấy nó hăm bảy tuổi, bằng mình, mà sao nó vẫn nghịch thế.

Cuống vùng vẫy chán rồi lại trèo lên cái bể xây. Phượng vẫn múc nước dội dội, vừa kỳ cọ vừa đập muối đen dẹt. Cuống nắm hai vai bạn:

- Cậu ăn khoai phá hoang mà béo trắng ra thế này! Giá mà có...

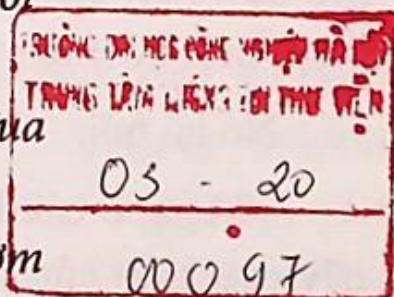
Cuống bỗng im bật. Vui miệng, chị định nói "Giá mà có hân ta ở nhà" để trêu Phượng, nhưng chợt nhớ ra chồng

Phượng - anh Ban - đã hy sinh ở Ninh Bình năm ngoái, có giấy báo tử gửi về, Cuống vội nói lảng sang chuyện khác:

- Đêm nay cậu ở túp với mình hay về làng Bống?
- Tội gì mua đường. Ở đây, mai dậy làm được sớm.
- Cậu phải đánh thức mình nhé. Bây giờ không còn Tây, không có gà gáy là mình cứ ngủ như chết đấy.
- Chẳng phải lo. Nóng này, muỗi này, có mà ngủ khối ra!

Hai người về đến cái túp, thấy trong túp vẫn còn ánh lửa. Thì ra cái Bông - đứa con gái tám tuổi của Cuống - vẫn thức. Nó thắp đèn dầu làm bằng vỏ đạn đại liên, ngồi xếp trên mớ cỏ khô mài miết học bài. Cuống giữ Phượng đứng nép ngoài cửa, nghe tiếng con đọc ê a:

*Trâu ơi ta bảo trâu này
Hòa bình trở lại thăng Tây xéo rồi
Vỡ hoang cuộc đất khắp nơi
Cày sâu bừa kỹ trâu, người thi đua
Mai kia lúa tốt được mùa
Ta dư dật thóc, trâu thừa thãi rơm
Nhân dân cần áo cần cơm
Đời ta đi sớm về hôm quán gò...*



Cuống đứng yên nhìn mái tóc vàng cháy nắng của con cúi sát bên quyển vở, cái miệng xinh xắn, cái mũi dọc dừa, sao mà nó giống bố đến thế! Đầu năm bốn bảy, mới để cái Bông, anh Chúc vào bộ đội. Hồi đó anh ấy đóng quanh vùng khu Ba, thỉnh thoảng còn có dịp về thăm nhà. Cuối năm bốn

MỤC LỤC

• Lời Nhà xuất bản	7
• Tiểu sử	11
• MÙA XUÂN – TIẾNG CHIM	13
• Quê hương	14
• Bạn già	119
• Thời gian	134
• Mùa xuân – Tiếng chim	151
• SỐNG VỚI THỜI GIAN HAI CHIỀU	167
• Vĩnh biệt Bác trên đất Ba Lan	168
• Nhật ký 1951	184
• Một người anh lớn	222
• Ngày thu năm ấy	236
• Thả rông	315
• Câu chuyện cuối năm	322
• Cảm hứng	336
• Sống với thời gian hai chiều	346